

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN** *Năm 2016*

**Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN IN SÁCH GIÁO KHOA TP. HỒ CHÍ MINH**  
**Mã chứng khoán: SAP**  
**Địa chỉ : 240 Trần Bình Trọng, P.4, Quận 5, Tp.HCM**  
**Điện thoại : 38353171 Fax: 08- 38352027**

### **I. Lịch sử hoạt động của Công ty**

#### **1. Thông tin khái quát :**

Công ty cổ phần In Sách Giáo Khoa Tp.HCM được thành lập trên cơ sở cổ phần hoá Xí nghiệp In Sách Giáo Khoa Tp.HCM thuộc NXB Giáo Dục Việt Nam theo Quyết định số 7976/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 30/12/2003 của Bộ trưởng BGD & ĐT. Công ty đã được Sở kế hoạch đầu tư Tp.HCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103002074 đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 01 năm 2004. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh này đã điều chỉnh lần thứ 5 và gần đây nhất là ngày 10/10/2015 với mã số doanh nghiệp 0303171300. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động sản xuất kinh doanh theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan.

Tên tiếng Việt	<b>Công ty cổ phần In sách giáo khoa Tp.HCM</b>
Tên giao dịch quốc tế	<b>TEXTBOOK PRINTING JOINT STOCK COMPANY IN HO CHI MINH CITY</b>
Tên viết tắt	<b>HCMTPC (SAPCO)</b>
Trụ sở chính	<b>240 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, Tp.HCM</b>
Điện thoại	<b>(84) 08 38353171</b>
Fax	<b>(84) 08 38352027</b>
Vốn điều lệ theo GCN ĐKKD	<b>26.100.000.000 đồng</b>
Vốn đã góp đến 31/12/2016	<b>12.869.840.000 đồng</b>
Giấy CNĐKKD	<b>Số 4103002074 đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 01 năm 2004, thay đổi lần gần đây nhất ngày 10/10/2015 với mã số 0303171300.</b>

Công ty đăng ký giao dịch cổ phiếu phổ thông tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 27/11/2006 theo Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch cổ phiếu số 41/TTGDHN – ĐKGD ngày 27/11/2006 của Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

#### **2. Quá trình phát triển :**

a/ Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

- In sách giáo dục , các loại xuất bản phẩm, nhãn, biểu, sản phẩm bao bì và các giấy tờ quản lý kinh tế - xã hội.
- Sản xuất, kinh doanh các loại sản phẩm: giấy kẻ, vở, sổ tay và các loại văn phòng phẩm, văn hóa phẩm .

- Mua bán vật tư thiết bị kỹ thuật ngành in.

b/ Tình hình hoạt động:

-Thực hiện theo các Nghị Quyết của HĐQT, công ty đã ngừng hoạt động kéo dài 9 tháng. Đến tháng 9/2015, Công ty đã tổ chức ĐHCĐ bất thường và đi vào sản xuất trở lại từ tháng 10 năm 2015.

- Trong giai đoạn đầu ổn định sản xuất trở lại , máy móc thiết bị đã cũ, để lâu không sử dụng nên phải sửa chữa, chi phí sửa chữa cao, công việc ở các công đoạn chưa đều, phải trả lương chờ việc, chờ sửa máy, ...

- Để ổn định sản xuất, HĐQT đã thông qua việc vay vốn ngân hàng, công ty không còn nguồn thu từ hoạt động tài chính nhưng phải trả tiền lãi vay ngân hàng.

- Lao động ngành in khan hiếm, không tuyển dụng đủ lao động đứng máy dẫn đến sản lượng trang in không đạt chỉ tiêu kế hoạch làm giảm doanh thu.

- Dự kiến kế hoạch năm 2016 có nguồn thu từ khai thác lô đất tại KCN Cát Lái – Quận 2, nhưng trong năm công ty không có nguồn thu theo dự kiến nhưng đang phân bổ tiền thuê đất năm 2016 là 305 triệu đồng.

- Tiền thuê đất tại 240 TBT năm 2016 tăng gấp đôi so với năm trước (*tăng hơn 360 triệu đồng*).

- Thực hiện Nghị định 49/2013 về mức lương tối thiểu vùng (3,5 triệu đồng/tháng) chi phí tiền lương và chi phí BHXH, BHYT, BHTN tăng hơn 200 triệu đồng.

- Người lao động có tay nghề cao nghỉ việc chi phí trợ cấp thôi việc tăng gấp 4 lần kế hoạch 2016.

- Chi phí vật tư, cước vận chuyển, điện, nước .v.v. tăng từ 10% đến 30%

- Mặt khác, do thời gian ngừng sản xuất kéo dài, một số lao động có tay nghề cao đã nghỉ việc, thu nhập của người lao động thấp nên khó tuyển dụng, do đó một số máy còn thiếu thợ, không đủ lực lượng để thực hiện tốt tăng ca, giãn giờ trong thời kỳ cao điểm sản xuất, giá cả nguyên nhiên vật liệu tăng, trong khi giá công in tăng ít đã làm ảnh hưởng đến lợi nhuận, đời sống của cán bộ công nhân viên.

- Do ngành nghề kinh doanh chính của công ty là in ấn sách giáo khoa nên hoạt động SXKD của công ty mang tính thời vụ. Mùa vụ của công ty thường tập trung từ tháng 11 năm trước đến khoản tháng 6 năm sau. Từ tháng 7 đến tháng 10 công ty khai thác thêm hàng ngoài và tập trung sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị nên sản lượng ít, doanh thu không đủ bù đắp chi phí.

Chính vì những lý do nêu trên, năm 2016 công ty vẫn chưa có lợi nhuận.

### 3. Định hướng phát triển:

a/ In sách giáo dục các loại, tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập là hoạt động chủ đạo, phân đầu để đạt sản lượng trang in, bảo đảm chất lượng và tiến độ, doanh thu và lợi nhuận. Tiếp tục đổi mới công nghệ, thiết bị để đa dạng hóa sản phẩm, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí hạ giá thành, tăng lợi nhuận và mở rộng thị trường.

b/ Có định hướng khai thác và sử dụng hiệu quả lô đất tại Khu Công nghiệp Cát Lái - Quận 2 – TP.HCM

c/ Về phát triển trung và dài hạn: Công ty đang có định hướng đầu tư đổi mới 01 số máy móc thiết bị ngành in.

## **II. Báo cáo của Hội đồng quản trị:**

### **1. Tình hình thực hiện kế hoạch và kết quả đạt được trong năm:**

- Năm 2016 Công ty mới bắt đầu đi vào ổn định nhân sự và sản xuất trở lại nên doanh thu không đạt, lợi nhuận sau thuế lỗ 502.422.206 đồng.

- Tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2016 không có nợ khó đòi, tỷ lệ thu hồi công nợ là 89,2%; Vật tư hàng hoá tồn kho ít, chủ yếu là vật tư dự trữ sản xuất, do vậy công ty không phải lập các khoản dự phòng giảm giá.

- Nền kinh tế cả nước đã và đang gặp rất nhiều khó khăn, đến nay vẫn chưa khả quan hơn. Các doanh nghiệp không in ấn, quảng cáo tiếp thị nhiều như trước đây, mặt khác máy móc thiết bị đã quá cũ không đáp ứng được nhu cầu in ấn các sản phẩm ngoài SGD nên nguồn hàng in ngoài không nhiều, không đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, chưa tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

- Thu nhập của công nhân ngành in cả nước nói chung và của công ty nói riêng còn rất thấp, không đảm bảo đời sống của người lao động nên có nhiều lao động nghỉ việc và khó tuyển dụng được lao động mới có tay nghề.

- Nguyên vật liệu chính là giấy in do các đơn vị đặt in giao chất lượng không đảm bảo làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng sản phẩm, tiến độ in, chi phí và thu nhập của người lao động.

- Nhà xuất bản giáo dục VN và các đơn vị thành viên là đơn vị chủ yếu cung cấp nguồn hàng chính cho công ty. Đã giúp công ty ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm cho người lao động trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn như hiện nay.

### **2. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:**

- Tập trung sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất, sản lượng, ổn định sản xuất, vượt qua khó khăn để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

- Đẩy mạnh liên kết, hợp tác khai thác nguồn hàng ngoài sách giáo dục để phát triển sản xuất, đổi mới công nghệ, đầu tư chiều sâu, tăng doanh thu, lợi nhuận, thúc đẩy phát triển sản xuất, ổn định đời sống CB CNV.

## **III. Báo cáo của Ban giám đốc**

### **1. Báo cáo tình hình tài chính:**

Bảng một số chỉ tiêu đánh giá như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2015
<b>Cơ cấu tài sản về cơ cấu vốn</b>			
<i>Cơ cấu tài sản</i>			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	20%	16%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	80%	84%
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	31%	27%

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2015
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	69%	73%
<i>Khả năng thanh toán</i>			
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSLĐ và đầu tư ngắn hạn/ Tổng nợ ngắn hạn)	Lần	0,92	1.02
Khả năng thanh toán nhanh (TSLĐ và đầu tư ngắn hạn – HTK/ Tổng nợ ngắn hạn)	Lần	0,65	0.55
<i>Tỷ suất sinh lời</i>			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Tổng Doanh thu	%	(4,8%)	(88%)
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng doanh thu	%	(4,8%)	(94%)
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Tổng tài sản	%	(3,8%)	(25%)
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	(3,8%)	(27%)
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng vốn chủ sở hữu	%	(5,6%)	(37%)

Chính vì những lý do nêu trên, nên Khả năng sinh lời; khả năng thanh toán; Tỷ suất sinh lời của Công ty thấp so với yêu cầu. Trong năm 2016 công ty có khả quan hơn nhưng vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn. Công ty sẽ phấn đấu trong sản xuất kinh doanh để phát huy hiệu quả khi sử dụng vốn đầu tư của cổ đông.

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo (vốn chủ sở hữu): 8.947.254.228 đồng
- Những thay đổi về vốn cổ đông:
  - + Vốn cổ đông là 12.869.840.000 đồng, trong năm không tăng thêm vốn
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:
  - + Cổ phiếu phổ thông: 1.286.984 cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu).
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:
  - + Cổ phiếu phổ thông: 1.286.984 cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu).
- Cổ tức:
  - + Cổ tức bằng tiền cho năm 2016: Không có cổ tức cho cổ đông.

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Các chỉ tiêu kế hoạch về kinh doanh như doanh thu và chỉ tiêu lợi nhuận cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng.*

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So sánh (%)	
				2016/2015	TH/KH
1. Doanh thu	3.725.686.541	13.000.000.000	10.402.675.779	279,2%	
2. Lợi nhuận sau thuế	(3.497.113.944)	500.000.000	(502.422.206)		

## 3. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- + Củng cố tổ chức bộ máy phòng xưởng, bố trí nhân lực hợp lý ở từng công đoạn sản xuất trong bối cảnh thiếu lao động hiện nay.
- + Xây dựng kế hoạch sản xuất từng tuần, tháng, quý và có kiểm tra điều chỉnh xử lý kịp thời để đảm bảo thực hiện kế hoạch đặt ra.
- + Chú trọng công tác quản lý sản xuất, tuân thủ qui trình kỹ thuật, điều hành sâu sát theo qui chế gắn tiền lương với sản lượng, chất lượng sản phẩm, với hiệu quả sản xuất.
- **Các biện pháp kiểm soát :**
  - + Kiểm tra chất lượng vật tư đầu vào, sản phẩm đầu ra. Kiểm tra chi phí giá thành, giá bán, định mức kinh tế kỹ thuật.v.v...
  - + Tăng cường kiểm soát việc thực hiện quy trình kỹ thuật sản xuất. Xử lý nhanh các phát sinh trong sản xuất.
  - + Tập trung nghiên cứu, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất nhằm tiết kiệm vật tư, nhân công, tăng năng suất lao động

4- Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Đầu tư thay thế một số máy móc thiết bị mới. Khai thác tốt năng lực thiết bị với các biện pháp tăng năng suất và tiết kiệm vật tư.
- Có kế hoạch triển khai và khai thác sử dụng có hiệu quả Lô đất tại KCN Cát Lái – Quận 2 – TP.HCM.
- Bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ công nhân, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động, tăng năng suất và mang lại hiệu quả cao cho công ty.
- Lạm phát vẫn còn, giá nguyên nhiên vật liệu biến động đã làm tăng giá thành sản phẩm, gây ảnh hưởng không nhỏ tới tình hình sản xuất kinh doanh.

**IV. Báo cáo tài chính:**

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
**Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016**

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	TM	31/12/2016	31/12/2015
<b>TÀI SẢN</b>			<b>12.979.978.951</b>	<b>12.919.664.159</b>
<b>A- TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>2.584.763.114</b>	<b>2.008.822.043</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>		<b>404.732.164</b>	<b>428.673.002</b>
1. Tiền	111	5	404.732.164	428.673.002
2. Các khoản tương đương tiền	112			
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>1.437.090.803</b>	<b>660.613.195</b>
1. Phải thu khách hàng	131	6	1.403.590.303	660.613.195
2. Trả trước cho người bán	132		26.480.000	
5. Các khoản phải thu khác	135		7.020.500	
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>8</b>	<b>738.780.283</b>	<b>914.593.523</b>

1. Hàng tồn kho	141	7	738.780.283	914.593.523
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>4.159.864</b>	<b>4.942.323</b>
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152			
4. Thuế và các khoản phải thu NN			4.159.864	4.942.323
4. Tài sản ngắn hạn khác	158			
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>10.395.215.837</b>	<b>10.910.842.116</b>
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>399.483.616</b>	<b>518.989.160</b>
<b>1. Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>221</b>	<b>9</b>	<b>399.483.616</b>	<b>518.989.160</b>
- Nguyên giá	222		21.152.537.281	21.152.537.281
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(20.753.053.665)	(20.633.548.121)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	10	1.186.677.683	1.186.677.683
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>8.606.215.820</b>	<b>9.002.336.555</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	8.606.215.820	9.002.336.555
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>12.979.978.951</b>	<b>12.919.664.159</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>			<b>12.979.978.951</b>	<b>12.919.664.159</b>
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>4.032.724.723</b>	<b>3.469.987.725</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>2.816.047.040</b>	<b>1.973.804.982</b>
2. Phải trả người bán	311	12	939.487.884	302.588.846
3. Người mua trả tiền trước	313			
4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	314	13	392.237.664	217.861.058
5. Phải trả người lao động	315		77.270.838	295.693.856
6. Chi phí phải trả	316		288.741.348	9.195.078
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	15	131.872.542	66.668.015
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	16	1.100.036.214	1.195.397.579
11. Quỹ khen thưởng phúc lợi	323		(113.599.450)	(113.599.450)
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>1.216.677.683</b>	<b>1.496.182.743</b>
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336			
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>8.947.254.228</b>	<b>9.449.676.434</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>13</b>	<b>8.947.254.228</b>	<b>9.449.676.434</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	17	12.869.840.000	12.869.840.000
7. Quỹ đầu tư phát triển	418	17	76.950.378	76.950.378
9. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	17	(3.999.536.150)	(3.497.113.944)
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>12.979.978.951</b>	<b>12.919.664.159</b>

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
**Năm 2016**

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	TM	Năm 2016	Năm 2015
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		10.402.675.779	3.725.686.541
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)</b>	<b>10</b>		<b>10.402.675.779</b>	<b>3.725.686.541</b>
4. Giá vốn hàng bán	11		8.241.238.807	4.640.819.104
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ(20=10-11)</b>	<b>20</b>		<b>2.161.436.972</b>	<b>(915.132.563)</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		2.652.374	50.938.468
7. Chi phí tài chính	22		74.762.215	10.199.767
8. Chi phí bán hàng	24		331.980.889	138.879.108
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		2.066.466.193	2.151.334.102
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh{30=20+(21-22) - (24+25)}</b>	<b>30</b>		<b>(309.119.951)</b>	<b>(3.164.607.072)</b>
11. Thu nhập khác	31		115.235.391	259.434.351
12. Chi phí khác	32		308.537.646	378.077.881
<b>13. Lợi nhuận khác(40=31-32)</b>	<b>40</b>		<b>(193.302.255)</b>	<b>(118.643.530)</b>
<b>15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế(50=30+40)</b>	<b>50</b>		<b>(502.422.206)</b>	<b>(3.283.250.602)</b>
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51			213.863.342
<b>18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)</b>	<b>60</b>		<b>(502.422.206)</b>	<b>(3.497.113.944)</b>
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	70		(390)	(2.717)

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
**(Theo phương pháp trực tiếp)**

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	TM	Năm 2016	Năm 2015
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		9.727.242.059	3.941.335.085
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(3.906.025.069)	(1.101.828.309)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(4.468.729.330)	(3.148.332.062)
4. Tiền chi trả lãi vay	04		(75.527.478)	(1.004.689)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05			

6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		1.126.973.014	55.139.151
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(2.335.165.043)	(3.644.641.354)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>68.768.153</b>	<b>(3.899.332.178)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21			
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23			(3.300.000.000)
3. Thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản				165.000.000
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các CC nợ của đơn vị khác	24			3.300.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		2.652.374	50.938.468
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>2.652.374</b>	<b>215.938.468</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		2.309.675.366	1.195.397.579
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(2.405.036.731)	
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36			
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(95.361.365)</b>	<b>1.195.397.579</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)</b>	<b>50</b>		<b>(23.940.838)</b>	<b>(2.487.996.131)</b>
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		428.673.002	2.916.669.133
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61			
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)</b>	<b>70</b>		<b>404.732.164</b>	<b>428.673.002</b>

#### V. Giải trình báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC - địa chỉ: 78-80, Đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng.

##### 1. Ý kiến kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In Sách Giáo khoa Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh: Như trình bày tại mục (\*) của Thuyết minh số 17, theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ năm ngày 10/10/2015 thì mức vốn điều lệ của Công ty là 26.100.000.000 đồng. Tuy nhiên, cho đến thời điểm 31/12/2016, vốn góp thực tế của cổ đông là 12.869.840.000 đồng.

##### 2. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến của Kiểm toán viên:

Ban Giám đốc Công ty thống nhất với ý kiến của Kiểm toán, thực hiện nghiêm chỉnh các khuyến cáo của Kiểm toán viên nhằm mục đích minh bạch, chính xác, đúng các quy định hiện



hành, điều lệ công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 và đặc thù ngành nghề kinh doanh của công ty.

#### **VI. Các công ty có liên quan:**

##### **Công ty nắm cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký**

Stt	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam	415.170	32,26%
2	Công ty TNHH ĐT BĐS Bến Thành	300.000	23,31%
3	Công ty TNHH Đại Bàng Phương Nam	45.500	0,35%

#### **VII. Tổ chức và nhân sự:**

##### **1. Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty và tất cả cổ đông có sở hữu cổ phần tại thời điểm chốt danh sách đều được tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm của công ty.

##### **2. Hội đồng quản trị**

HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông và Giám đốc để tổ chức chỉ đạo, lãnh đạo các hoạt động của công ty.

##### **3. Ban kiểm soát**

BKS thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

##### **4. Ban Giám đốc**

BGD gồm Giám đốc điều hành, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm. BGD có nhiệm vụ tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, theo Điều lệ Công ty và qui định pháp luật.

Các phòng ban liên quan, xưởng sản xuất.

##### **5. Về nhân sự năm 2016:**

Đến ngày 31/12/2016, tổng số CBCNV của Công ty là 53 người. Trong đó, cán bộ quản lý và nhân viên văn phòng là 9 người.

#### **VIII. Thông tin cổ đông và Quản trị Công ty**

Cơ cấu cổ đông thời điểm 31/12/2016.

STT	Cổ đông	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ/Vốn điều lệ
	Vốn Nhà nước		415.170	32,26%
1	Nhà xuất bản Giáo dục VN		415.170	32,26%

	<b>HDQT, BGD, KTT, BKS</b>		<b>63.055</b>	<b>4,89%</b>
1	Ông Trần Nhân Tâm	CT HDQT	62.900	4,88%
2	Bà Đỗ Thành Lâm	TV HDQT	30	0,002%
3	Ông Lê Chí Viện	TV HDQT kiêm Giám đốc Công ty	45	0,003%
4	Ông Nguyễn Việt Hồng	TV HDQT	0	0,000%
5	Ong Phan Chí Hùng	TV HDQT kiêm Phó Giám đốc Công ty	0	0,000%
6	Bà Nguyễn Thị Ngọc Cúc	Kế toán trưởng	0	0,000%
7	Ông Từ Đức Thắng	Trưởng BKS	0	0,000%
8	Ông Nguyễn Phương Diệp	TV BKS	80	0,000%
9	Bà Bùi Thị Ánh Tuyết	TV BKS	0	0,000%
9	<b>Cổ đông khác</b>		<b>808.759</b>	<b>62,84%</b>
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.286.984</b>	<b>100,00%</b>

*(Đính kèm Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán)*

Tp.HCM, ngày 08 tháng 04 năm 2017

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGKCKHN.
- Đăng trang Web công ty.
- Lưu



Giám đốc

**Lê Chí Viện**